

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA
TỈNH PHÚ THỌ
(Từ tháng 01 đến tháng 6/2026)**

1. Phân tích, đánh giá tình hình thủy văn nổi bật trong 02 tháng qua:

1.1. Tình hình thủy văn

+ Diễn biến mực nước:

- Trong nửa cuối tháng 10/2025: Mực nước các sông chủ yếu biến đổi chậm và dao động theo xu thế xuống. Mực nước trung bình tháng tại Phú Thọ, Vụ Quang, Việt Trì, Hòa Bình thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) nhưng vẫn cao hơn cùng kỳ năm 2024. Tại Thanh Sơn, Quảng Cư, Hưng Thi, Lâm Sơn cao hơn so với TBNN và cùng kỳ năm trước.

- Trong tháng 11/2025 và nửa đầu tháng 12/2025: Mực nước trên các sông chủ yếu biến đổi chậm và dao động theo xu thế xuống. Tại Vụ Quang, Việt Trì, Hòa Bình kết hợp ảnh hưởng điều tiết của các hồ chứa thủy điện trên thượng nguồn. Trong đó có một số ngày các hồ thủy điện mở cửa xả nên mực nước tại các trạm có dao động mạnh.

Bảng 1: Đặc trưng mực nước các trạm tỉnh Phú Thọ (từ 15/10/2025-14/12/2025)

Sông	Trạm	H _{tb} (cm)	H _{max} (cm)	Thời gian xuất hiện	H _{min} (cm)	Thời gian xuất hiện
Búra	Thanh Sơn	2028	2112	19/11	2007	11/12
Thao	Phú Thọ	1265	1377	12/11	1139	10/12
Lô	Vụ Quang	604	1036	17/10	442	08/12
Lô	Việt Trì	304	640	17/10	123	14/12
Phó Đáy	Quảng Cư	2687	2733	16/10	2671	10/12
Đà	Hòa Bình	890	1197	16/10	688	14/12
Bôi	Hưng Thi	733	798	15/10	693	02/11
Bùi	Lâm Sơn	2050	2191	09/11	2032	11/12

+ Thủy văn nguy hiểm:

-Trong thời kỳ đầu tháng 11 trên sông trên sông Bùi tại Lâm Sơn đã xuất hiện 01 đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ đạt mức 21,91m (trên báo động 1: 0,41m) lúc 09 giờ ngày 09/11.

- Lũ quét, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy trong thời gian 02 tháng qua không xuất hiện trên khu vực tỉnh.

1.2. Tình hình nguồn nước

+ Tổng lượng mưa trên các lưu vực sông trong tỉnh như sau:

- Tháng 10/2025: Các nơi trong tỉnh phổ biến từ 91,7-269,4mm, cao hơn TBNN từ 4,6-117,1mm và cao hơn cùng kỳ năm trước từ 36,6-205,2mm. Lượng mưa ngày lớn nhất phổ biến từ 31,0-88,0mm.

- Tháng 11/2025: Các nơi trong tỉnh phổ biến từ 93,6-205,4mm, cao hơn TBNN từ 31,3-122,2mm và cao hơn cùng kỳ năm trước từ 72,0-199,5mm. Lượng mưa ngày lớn nhất phổ biến từ 25,3-55,5mm.

+ Tình hình dòng chảy:

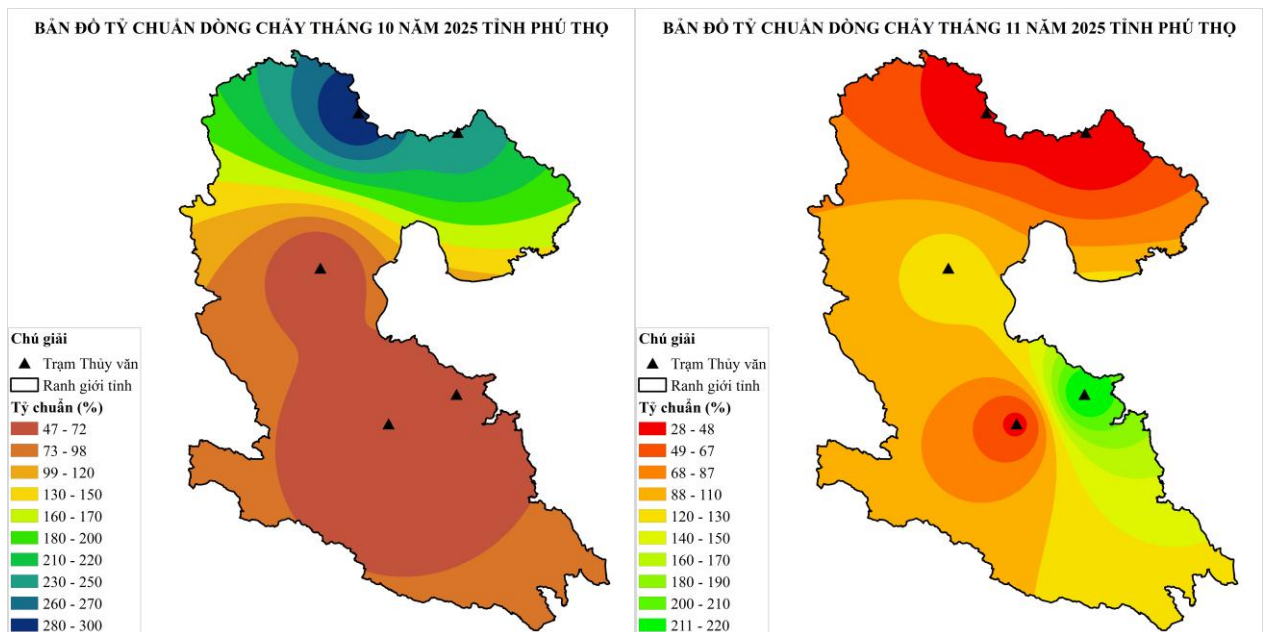
- Trong tháng 10/2025: Tổng lượng nước trên các lưu vực sông đều cao hơn TBNN.

- Trong tháng 11/2025: Tổng lượng nước trên các lưu vực sông đều cao hơn TBNN.

- Trong nửa đầu tháng 12/2025: Tổng lượng nước trên lưu vực các sông phổ biến đều cao hơn TBNN.

Bảng 2: Tổng lượng nước các trạm khu vực tỉnh Phú Thọ

Lưu vực sông	Trạm	Tháng 10/2025		Tháng 11/2025	
		Tổng lượng nước (triệu m ³)	So sánh TBNN (%)	Tổng lượng nước (triệu m ³)	So sánh TBNN (%)
Búra	Thanh Sơn	244.2	> 105	190.3	> 114
Lô	Vụ Quang	9652.8	> 167	2123.4	> 34
Phó Đáy	Quảng Cư	231.6	> 124	59.7	> 28
Bùi	Lâm Sơn	10.514	> 304	10.1	> 225
Đà	Hồ Hòa Bình	7309	> 43	4479	> 44



Hình 1: Bản đồ hiện trạng chênh lệch tổng lượng dòng chảy mặt tháng 10/2025 và tháng 11/2025 so với tổng lượng dòng chảy TBNN trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

1.3. Tác động ảnh hưởng của hồ chứa:

Trong hai tháng qua, hồ thủy điện Hòa Bình trên địa bàn tỉnh chủ yếu vận hành phát điện, một số đợt đã vận hành mở cửa xả đáy điều tiết lũ. Trong những đợt mở cửa xả đáy mực nước trên sông Đà tại trạm Hòa Bình xuất hiện lũ nhỏ, đỉnh lũ ở mức dưới BĐ1.

Trên thượng nguồn các hồ Tuyên Quang, Thác Bà cũng đã có một số ngày mở cửa xả đáy và xả mặt điều tiết lũ, những ngày này mực nước trên sông Lô tại trạm Vụ Quang và Việt Trì đã xuất hiện lũ, tuy nhiên đỉnh lũ đều ở mức dưới BĐ1.

Hiện tại tính đến 07h ngày 15/12/2025 các hồ đang duy trì phát điện bình thường:

- Mực nước thượng lưu hồ Hòa Bình (Phường Hòa Bình) đang ở cao trình 116,02m thấp hơn mực nước dâng bình thường (MNDBT: 117m) là 0,98m.
- Mực nước thượng lưu hồ Tuyên Quang đang ở cao trình 119,67m thấp hơn MNDBT (120m) là 0,33m.
- Mực nước thượng lưu hồ Thác Bà đang ở cao trình 57,92m thấp hơn MNDBT (58m) là 0,08m.

2. Dự báo thủy văn từ tháng 01/2026 đến tháng 3/2026

2.1. Dự báo thủy văn

Trong nửa cuối tháng 12, trên các sông trong tỉnh chủ yếu biến đổi chậm và dao động xuống dần, ít có khả năng xuất hiện lũ trong thời kỳ này.

Từ tháng 01-3/2026 mực nước trên các sông chủ yếu biến đổi chậm và xuống dần. Mực nước trên sông Lô tại Vụ Quang, Việt Trì và sông Đà tại Hòa Bình sẽ phụ

thuộc vào quá trình vận hành điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên. Trong thời gian này, theo định kỳ hàng năm các hồ chứa sẽ có xả nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, trong những ngày xả nước, mực nước trên sông Đà, sông Lô có dao động lên với biên độ từ 1-3m.

Bảng 3: Dự báo thủy văn từ tháng 01/2026 đến tháng 3/2026

Sông	Trạm	Tháng 01/2026			Tháng 02/2026			Tháng 3/2026		
		Htb (cm)	Hmax (cm)	Hmin (cm)	Htb (cm)	Hmax (cm)	Hmin (cm)	Htb (cm)	Hmax (cm)	Hmin (cm)
Búra	Thanh Sơn	2005	2010	2000	2000	2005	1995	2000	2020	1995
Thao	Phú Thọ	1120	1170	1100	1100	1150	1080	1090	1130	1060
Lô	Vụ Quang	550	720	430	560	720	420	520	650	410
Lô	Việt Trì	150	300	70	160	330	60	140	200	50
Phó Đáy	Quảng Cư	2660	2670	2655	2655	2670	2650	2655	2680	2650
Đà	Hòa Bình	800	1000	700	820	1030	700	850	1030	700
Bôi	Hưng Thi	710	720	700	705	725	695	700	720	695
Bùi	Lâm Sơn	2025	2030	2020	2025	2030	2020	2020	2035	2015

2.1. Dự báo nguồn nước

+ Tổng lượng mưa từ tháng 01 đến tháng 3/2026 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN (TBNN tháng 01: 14 - 47mm, tháng 02: 11 - 46mm, tháng 3: 35 - 90mm).

+ Tổng lượng nước từ tháng 01/2026 đến tháng 3/2026 phổ biến ở mức xấp xỉ trên so với TBNN. Cụ thể :

- Lưu vực sông Búra tại trạm Thanh Sơn khả năng cao hơn TBNN từ 5-11%;
- Lưu vực sông Lô tại trạm Vụ Quang khả năng cao hơn TBNN từ 5-12%;
- Lưu vực sông Phó Đáy tại trạm Quảng Cư khả năng cao hơn TBNN từ 7-9%;
- Lưu vực sông Đà tại trạm Hồ Hòa Bình khả năng cao hơn TBNN 15-20%;
- Lưu vực sông Bùi tại trạm Lâm Sơn khả năng cao hơn TBNN 4-25%.

Bảng 4: Dự báo nguồn nước từ tháng 01/2026 đến tháng 3/2026

Sông	Trạm	Tháng 01/2026		Tháng 02/2026		Tháng 3/2026	
		Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)
Búra	Thanh Sơn	20-50	60.5	30-50	51.3	40-80	55.5
Lô	Vụ Quang	20-40	1500	20-50	1460	40-80	1450
Phó Đáy	Quảng Cư	30-60	40.1	40-70	34.5	50-100	38.5
Bùi	Lâm Sơn	20-40	1.5	15-35	1.05	30-60	1.01
Đà	Hồ Hòa Bình	20-40	1607	15-35	1331	30-60	1339

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra: Ít có khả năng xuất hiện các hiện tượng lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng trong thời kỳ này. Có khả năng xảy ra hiện tượng thiếu hụt nước và hạn hán cục bộ tại các nơi đồi núi cao, nguồn nước ngầm thấp.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Mực nước trên các sông có thời điểm xuống thấp ảnh hưởng đến việc lấy nước phục vụ sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản trên sông, gây cản trở giao thông thủy (tàu thuyền khó di chuyển). Gây tác động xấu đến cây trồng, hoa màu, cây ăn quả, vật nuôi, thủy sản, gây hạn hán thiếu hụt nước cục bộ, cháy rừng làm ảnh hưởng xấu tới hệ sinh thái, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất nông lâm thủy sản và kinh tế xã hội trên khu vực.

3. Xu thế thủy văn từ tháng 4 đến tháng 6/2026

Trong tháng 4/2026 mực nước trên các sông trong tỉnh biến đổi chậm và ở mức thấp, riêng sông Đà, sông Lô mực nước sẽ phụ thuộc vào quá trình vận hành điều tiết của hồ thủy điện Hòa Bình và các hồ thủy điện tuyến trên.

Trong tháng 5 và 6/2026 trên các sông trong tỉnh khả năng bắt đầu xuất hiện lũ.

Tổng lượng mưa từ tháng 4/2026 đến tháng 6/2026 phổ biến ở mức xấp xỉ trên TBNN so với cùng kỳ.

Mực nước trung bình tháng trên các sông trong tỉnh khả năng phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN.

Lượng dòng chảy các tháng trên các sông trong tỉnh khả năng thấp hơn TBNN từ 5-10%.

Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Trong các tháng này có khả năng xảy ra các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trên địa bàn tỉnh như: lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ trên các sông suối có thể gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, các công trình đang thi công, các hoạt động khai thác tập kết, trung chuyển cát sỏi tại các bãi sông, bờ sông và sạt lở bờ, vỡ đất hai bên bờ sông. Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện, phá hủy các công trình dân sinh, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế xã hội.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16h55' ngày 15/02/2026

Tin phát lúc: 16h55'

Dự báo viên: Nguyễn Kim Dung, Nguyễn Ngọc Quý.



Nguyễn Quang Lam